

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 30-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phước Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Châu.
2. Ông Lê Thanh Khởi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Danh Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Sơn Hồng P (tên gọi khác: B), sinh năm 1987, tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp sửa xe; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Văn N và bà Triệu Thị Sa P; chưa có vợ; có 01 con 01 tháng tuổi; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018, đến ngày 13/7/2018 chuyển qua tạm giam, đến ngày 11/9/2018 thì Viện Kiểm sát nhân dân huyện M thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam thành cho gia đình bảo lãnh, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11 tháng 7 năm 2018, Công an huyện M mời Sơn Hồng P, sinh năm 1987; thường trú tại phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng lên Cơ quan điều tra Công an huyện M làm việc vì có liên quan đến chuyên án trộm cắp tài sản do Ngô Phát D và đồng phạm thực hiện vào ngày 28 tháng 4 năm 2018. Quá trình làm việc, P có nhiều biểu hiện nghi vấn nên Điều tra viên yêu cầu kiểm tra, khám xét người của P. Kết quả kiểm tra Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 01 (một) bọc nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) bọc nylon chứa 01 (một) viên tinh thể màu hồng nghi là ma túy. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét chỗ ở của P tại phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Kết quả khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bọc nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Quá trình điều tra, P khai nhận 02 bọc nylon chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) và 01 (một) viên tinh thể màu hồng đều là chất ma túy; 02 tép ma túy đá là P mua của một người thanh niên không rõ lai lịch tại tiệm game bắn cá P (thuộc phường S, thành phố S), còn 01 viên hồng phiến là trong lúc đi vũ trường Q (thuộc xã A, huyện C) chơi thì được một người thanh niên không rõ lai lịch cho sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 40/GĐMT-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) bọc nylon được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,154 gam và 0,140 gam là chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 327/KLGD-PC54 ngày 12/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Chất tinh thể rắn màu hồng đựng trong 01 (một) bọc nylon được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,0808 gam là loại MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sơn Hồng P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ: 02 bọc nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong); 01 bọc nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu hồng (đã được niêm phong); 01 chai nhựa dùng để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia có số IMEI 355142075402082, đã qua sử dụng (đã được niêm phong). Tất cả các đồ vật trên được Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện M ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức chuyển cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện M quản lý.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKSMT ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn Hồng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo P đã thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Hồng P từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Ngoài ra, đối với người thanh niên đã bán 02 tép ma túy cho P tại tiệm game bắn cá P (thuộc phường S, thành phố S) và người thanh niên đã tặng cho P 01 viên hồng phiến tại vũ trường Q (thuộc xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng). Cơ quan điều tra không xác định, làm rõ được nhân thân của hai người này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 02 bịch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong); 01 bịch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu hồng (đã được niêm phong); 01 chai nhựa dùng để sử dụng ma túy. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia có số IMEI 355142075402082, đã qua sử dụng.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo xin được hưởng án treo để nuôi con nhỏ.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo để làm nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về tố tụng:** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Sơn Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 11 tháng 7 năm 2018, Công an huyện M mời Sơn Hồng P, sinh năm 1987; thường trú tại phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng lên Cơ quan điều tra Công an huyện M làm việc vì có liên quan đến chuyên án trộm cắp tài sản do Ngô Phát D và đồng phạm thực hiện vào ngày 28 tháng 4 năm 2018. Quá trình làm việc, P có nhiều biểu hiện nghi vấn nên Điều tra viên yêu cầu kiểm tra, khám xét người của P. Kết quả kiểm tra Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) bịch nylon chứa 01 (một) viên tinh thể màu hồng. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét chỗ ở của P tại phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Kết quả khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 40/GĐMT-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,154 gam và 0,140 gam là chất ma túy Methamphetamine. Tại bản kết luận giám định số 327/KLGĐ-PC54 ngày 12/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Chất tinh thể rắn màu hồng đựng trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,0808 gam là loại MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

[3.1] Căn cứ Danh mục II, STT 323 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất thì Methamphetamine là chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

[3.2] Căn cứ Danh mục I, STT 27 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất thì MDMA là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội; việc sử dụng các chất này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

[4] Bị cáo tàng trữ chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,294 gam và chất ma túy MDMA có khối lượng 0,0808 gam. Tổng khối lượng của hai chất ma túy nêu trên là 0,3748 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về tội tàng trữ trái phép chất ma túy: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 5 gam; ... i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Sơn Hồng P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy là chất Nhà nước quy định tàng trữ phải có điều kiện, bị cáo không có đủ điều kiện theo quy định nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo phạm tội là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về việc mua bán, tàng trữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, dẫn đến các tệ nạn xã hội khác và dẫn đến các hành vi phạm tội khác nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Khmer là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Sơn Hồng P từ 01 năm đến 02 năm tù là tương xứng với

tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo làm nghề sửa xe, có thu nhập ổn định, bị cáo không có đảm nhiệm chức vụ nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tiền là hình phạt bổ sung với số tiền 10.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý:

[9.1] - 02 bịch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, kết quả giám định có chứa chất Methamphetamine; 01 bịch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu hồng, kết quả giám định có chứa chất MDMA. Đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành và 01 chai nhựa dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

[9.2] - 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia có số IMEI 355142075402082, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không có dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[9.3] Các vật chứng nêu trên do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ theo quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 40/QĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018. Hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Sơn Hồng P là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Ngoài ra, đối với người thanh niên đã bán 02 tép ma túy cho P tại tiệm game bắn cá P (thuộc phường S, thành phố S) và người thanh niên đã tặng cho P 01 viên hồng phiến tại vũ trường Q (thuộc xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng). Cơ quan điều tra không xác định, làm rõ được nhân thân của hai người này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sơn Hồng P (tên gọi khác: B) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Sơn Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án (được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 7 năm 2018 đến ngày 11 tháng 9 năm 2018).

Phạt bổ sung bị cáo Sơn Hồng P số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 02 bìch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, kết quả giám định có chứa chất Methamphetamine; 01 bìch nylon được hàn kín lại bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu hồng, kết quả giám định có chứa chất MDMA và 01 chai nhựa dùng để sử dụng ma túy theo quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 40/QĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M.

2.2. Trả lại cho bị cáo Sơn Hồng P: 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia có số IMEI 355142075402082, đã qua sử dụng theo quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 40/QĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Sơn Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện M;
- CAND huyện M (CQTHAHS, Đội điều tra);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Đặng Phước Tuấn